

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2021/HS-ST**

Ngày: 05/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tôn Nữ Quỳnh Tương và bà Trần Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa :
Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh X (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 15/1/42 đường Đào T, phường Phước V, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ uốn tóc; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 1/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; chồng: Đỗ Văn L (đã ly hôn), con: có 03 con; con lớn nhất 13 tuổi, con nhỏ nhất 02 tuổi.

Tiền án: không; tiền sự: không.

*** Quá trình nhân thân:**

- Ngày 13/3/2006, bị tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “trộm cắp tài sản” (bản án số 21/2006/HSST).

- Các ngày 26/04/2011, 30/01/2014 và 14/06/2018 bị công an phường Phú Hòa và Công an phường Phú H, thành phố Huế xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1970; địa chỉ: 17 Tôn Quang P, phường An Đ, thành phố Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/11/2020, Lê Thị Thanh X đi đến quầy tạp hóa lô 292, chợ An C, phường Phú H, thành phố Huế gặp chị Phạm Thị Thúy H hỏi mua cà phê. Trong lúc chờ lấy cà phê, X nhìn thấy 01 túi xách màu trắng, trong có 91.000.000 đồng và 01 chiếc Ipad của chị H để trong góc quầy liền nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng chị H sơ hở, X lấy chiếc túi xách đeo vào người, bên ngoài X có mặc áo mưa. Sau đó, X giả vờ nói chị H lấy thêm một số mặt hàng khác, còn X đi qua quầy khác mua hàng xong sẽ quay lại lấy, rồi tẩu thoát. X đem toàn bộ tài sản về phòng trọ số 10 Duy Tân, phường An C, thành phố Huế cất giấu trong ngăn tủ. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, Lê Thị Thanh X đã khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ tài sản.

** Về vật chứng đã thu giữ:*

- 01 chiếc Ipad màu vàng;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 91.000.000 đồng;
- 01 túi xách bằng vải màu trắng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐG ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: 01 chiếc Ipad màu vàng và túi xách bằng vải trắng trị giá 3.020.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại toàn bộ tài sản tạm giữ cho người bị hại.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Chị Phạm Thị Thúy H đã nhận được tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Thanh X đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Lê Thị Thanh X về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại chị H đề nghị xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh X phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 07 giờ 30' ngày 08/11/2020, tại quầy tạp hóa lô 292, chợ An C, phường Phú H, thành phố Huế, Lê Thị Thanh X đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp của chị Phạm Thị Thúy H 01 chiếc túi xách bằng vải màu trắng bên trong có 91.000.000 đồng và 01 chiếc Ipad. Tổng tiền và tài sản mà X chiếm đoạt trị giá 94.020.000 đồng (Chín mươi bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là ngư ời có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hi ểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản và 03 lần bị Công an phường Phú Hòa và Phú Hội, thành phố Huế xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, nhưng khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, đã ly hôn chồng bị cáo là lao động chính hiện nay một mình đang nuôi ba người con và con nhỏ nhất 02 tuổi. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh X(Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh X02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Thanh X phải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu H